

Số: *03* /2024/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày *11* tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với một số lĩnh vực
khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá;

Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2019/TT-BKHHCN ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BKHHCN ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với một số lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ KH&CN;
- Cục kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^(PHN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô



QUY ĐỊNH
Phân cấp quản lý nhà nước đối với một số lĩnh vực khoa học và công nghệ
trên địa bàn tỉnh Điện Biên
(Kèm theo Quyết định số **03** /2024/QĐ-UBND ngày **16** tháng 01 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân cấp một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên, bao gồm: Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hoạt động tiêu chuẩn, chất lượng; hoạt động về ứng dụng và bảo đảm an toàn bức xạ và hạt nhân.

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, tham gia các hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Kết hợp chặt chẽ giữa quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ theo ngành với quản lý theo lãnh thổ; phân định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm gắn với chức năng, nhiệm vụ của mỗi cấp; bảo đảm tăng tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

3. Phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

PHÂN CẤP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ, Hội đồng tư vấn tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, Hội đồng tư vấn giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Quyết định thành lập Tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Quyết định Thành lập Tổ chuyên gia kiểm tra thực tế cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhân lực và năng lực tài chính của tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì và tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ; Tổ chuyên gia tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

4. Quyết định lấy ý kiến chuyên gia tư vấn trong quá trình xây dựng đề xuất, tuyển chọn/giao trực tiếp, điều chỉnh, chấm dứt hợp đồng, đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

5. Quyết định lấy ý kiến Tổ chức tư vấn độc lập đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

6. Ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; cấp quốc gia.

7. Xem xét, tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu.

8. Thành lập Hội đồng đánh giá hồ sơ đề nghị công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu.

Điều 4. Sở, ban, ngành tỉnh

Tiếp nhận, tổ chức ứng dụng, bố trí kinh phí, đánh giá hiệu quả ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do ngành, tỉnh đề xuất đặt hàng thuộc lĩnh vực ngành quản lý sau khi được đánh giá, nghiệm thu.

Điều 5. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tiếp nhận, tổ chức ứng dụng, bố trí kinh phí, đánh giá hiệu quả ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do UBND cấp huyện, UBND tỉnh đề xuất đặt hàng thuộc phạm vi quản lý sau khi được đánh giá, nghiệm thu.

Mục 2 **PHÂN CẤP QUẢN LÝ AN TOÀN BỨC XẠ**

Điều 6. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế.
2. Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X-quang chẩn đoán y tế hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Mục 3 **PHÂN CẤP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN, CHẤT LƯỢNG**

Điều 7. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tổng hợp và thông báo danh mục cập nhật các Quy chuẩn địa phương do tỉnh ban hành gửi Bộ Khoa học và Công nghệ cập nhật bổ sung vào hệ thống cơ sở dữ liệu quy chuẩn kỹ thuật.
2. Đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện việc thử nghiệm, giám định, chứng nhận, kiểm định quy định đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công.
3. Công bố công khai danh sách tổ chức đánh giá sự phù hợp được chỉ định, tổ chức đánh giá sự phù hợp đã đăng ký và tổ chức đánh giá sự phù hợp có kết quả đánh giá sự phù hợp được thừa nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa để cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan lựa chọn sử dụng.

Điều 8. Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các

1. Lập Kế hoạch triển khai việc phổ biến, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc lĩnh vực quản lý.
2. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc lĩnh vực quản lý.

Điều 9. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Lập Kế hoạch triển khai việc phổ biến, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc phạm vi quản lý.

2. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn kỹ thuật địa phương thuộc phạm vi quản lý.

CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, huyện theo quy định của pháp luật được bố trí theo định mức phân bổ ngân sách nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh trong từng thời kỳ và được giao tại dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm.

2. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật về quản lý ngân sách nhà nước.

3. Đối với nhiệm vụ tiếp nhận, tổ chức ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm lồng ghép, bố trí kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo phân cấp, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình khác (nếu có) và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả triển khai thực hiện; kịp thời xem xét, tổng hợp các tình huống phát sinh, khó khăn vướng mắc (nếu có); chủ động nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những nội dung phát sinh theo thẩm quyền quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo, đề xuất với Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.